**TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG**

Khoa/Viện: Kỹ thuật giao thông

Bộ môn: Kỹ thuật tàu thủy

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**1. Thông tin về học phần:**

Tên học phần:

* Tiếng Việt: **PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU KHOA HỌC**
* Tiếng Anh: **RESEARCH METHODOLOGY**

Mã học phần: Số tín chỉ: 2

Đào tạo trình độ: Đại học

Học phần tiên quyết:

**2. Thông tin về giảng viên:**

Họ và tên: Huỳnh Văn Vũ Chức danh, học hàm, học vị: GVC - TS

Điện thoại: 0908863088 Email: vuhv@ntu.edu.vn

Địa chỉ trang web/nguồn dữ liệu internet của giảng viên:

Địa điểm, lịch tiếp SV: Văn phòng Trưởng khoa KTGT

**3. Mô tả tóm tắt học phần:**

Học phần trang bị cho sinh viên những khái niệm, thuật ngữ và hệ thống lý luận về phương pháp nghiên cứu khoa học, bắt đầu từ việc tìm hiểu, đặt các câu hỏi nghiên cứu, đặt tên đề tài, xây dựng đề cương nghiên cứu, thu thập và xử lý thông tin, cho đến việc trình bày và công bố các kết quả nghiên cứu.

**4. Mục tiêu:**

Học phần giúp sinh viên có đủ kiến thức và kỹ năng cần thiết trong việc xác định và tổ chức thực hiện một đề tài nghiên cứu khoa học nói chung và các đề tài trong ngành kỹ thuật tàu thủy nói riêng.

**5. Kết quả học tập mong đợi (KQHT):**

Sau khi học xong học phần, sinh viên có thể:

* 1. Nắm vững được các khái niệm, thuật ngữ và hệ thống lý luận về phương pháp nghiên cứu khoa học
	2. Tổ chức thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học, bắt đầu từ việc phát hiện đề tài, đặt câu hỏi nghiên cứu, đặt tên đề tài, viết đề cương nghiên cứu, thu thập và xử lý thông tin, trình bày và công bố kết quả.
	3. Nắm được xu hướng, phương pháp nghiên cứu trong lĩnh vực Kỹ thuật tàu thủy và dựa trên cơ sở đó xác định và thực hiện một đề tài nghiên cứu trong lĩnh vực chuyên môn.

**6. Kế hoạch dạy học:**

**6.1 Lý thuyết:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| *STT* | *Chương/Chủ đề* | *Nhằm đạt KQHT* | *Số tiết* | *Phương phápdạy – học* | *Chuẩn bị của người học* |
| 11.11.21.3 | Đại cương về Khoa học và nghiên cứu khoa họcKhoa học Nghiên cứu khoa học Logic của quá trình nghiên cứu khoa học | a | 3 | Thuyết giảng | Đọc tài liệu |
| 22.12.22.32.42.5 | Tổ chức thực hiện một đề tài nghiên cứu khoa họcXác định đề tài và viết đề cương nghiên cứuXây dựng giả thuyết nghiên cứuNghiên cứu lý thuyết và quy hoạch thực nghiệmThu thập và xử lý thông tinTrình bày và công bố kết quả nghiên cứu | a, b | 12 | Thuyết giảngHướng dẫn thực hiện bài tập | Đọc tài liệuLàm bài tập nhómThuyết trình |
| 33.13.23.3 | Nghiên cứu trong ngành Kỹ thuật tàu thủyXu hướng nghiên cứu trong ngành Kỹ thuật tàu thủyPhương pháp nghiên cứu trong ngành Kỹ thuật tàu thủyMột số đề tài nghiên cứu trong ngành Kỹ thuật tàu thủy | c | 8 | Thuyết giảngHướng dẫn thực hiện bài tập | Đọc tài liệuLàm bài tập nhómThuyết trình |

**6.2 Thực hành:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| *STT* | *Bài/Chủ đề* | *Nhằm đạt KQHT* | *Số tiết* | *Phương phápdạy – học* | *Chuẩn bị của người học* |
| 1 | Thực hiện viết đề cương nghiên cứu cho ý tưởng khoa học đề xuất của nhóm | a,b,c | 7 | Hướng dẫn thực hiện bài thực hành | Đọc tài liệu và làm báo cáo |

**7. Tài liệu dạy và học:**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| *STT* | *Tên tác giả* | *Tên tài liệu* | *Năm xuất bản* | *Nhà xuất bản* | *Địa chỉ khai thác tài liệu* | *Mục đích* *sử dụng* |
| *Tài liệu chính* | *Tham khảo* |
| 1 | Huỳnh Văn Vũ | Bài giảng “Phương pháp nghiên cứu khoa học”  | 2018 |  | Giảng viên | x |  |
| 2 | Vũ Cao Đàm | Phương pháp luận NCKH | 2005 | KH&KT | Thư viện |  | x |

**8. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:**

Sinh viên phải tham gia đầy đủ các hoạt động lên lớp, các buổi thực hành, báo cáo nhóm, làm đầy đủ bài kiểm tra và thi kết thúc học phần.

**9. Đánh giá kết quả học tập:**

**9.1 Lịch kiểm tra giữa kỳ (dự kiến):**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| *Lần kiểm tra* | *Tiết thứ* | *Hình thức kiểm tra* | *Chủ đề/Nội dung được kiểm tra* | *Nhằm đạt KQHT* |
| 1 | 59KTTTTiết 17 | Thuyết trình | Các nhóm báo cáo kết quả thực hiện bài thực hành | a,b,c |

**9.2 Thang điểm học phần:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí đánh giá** | **KQHT** | **Trọng số, %** | **Mô tả mức chất lượng** |
| Xuất sắc | Tốt | Đạt yêu cầu | Chưa đạt |
| ≥9 | Dưới 9-7 | Dưới 7-5 | Dưới 5 |
| Kiểm tra(tuần thứ 8) | a,b,c | 10 |  Làm bài đúng 100% | Làm bài đúng trên 75% | Làm bài đúng trên 50% | Làm bài đúng dưới 50% |
| Thảo luận tại lớp | a,b,c | 10 | Trả lời đúng 5 câu hỏi thảo luận trở lên | Trả lời đúng 3 câu hỏi trở lên | Trả lời đúng 1 câu hỏi trở lên | Không trả lời đúng câu hỏi nào |
| Bài tập | a,b,c | 10 | Nộp đúng tiến độ theo quy định | Nộp không đúng tiến độ 1 lần | Nộp không đúng tiến độ 2 lần | Nộp không đúng tiến độ trên 3 lần |
| Chuyên cần/thái độ  |  | 10 | Điểm danh không vắng lần nào, có phát biểu ý kiến | Điểm danh vắng dưới 2 lần, có phát biểu ý kiến | Điểm danh vắng dưới 3 lần | Điểm danh vắng trên 3 lần |
| Thi kết thúc HP (vấn đáp trên bài tập) | a,b,c | 60 | Làm đầy đủ bài tậpTrả lời đúng tất cả 3 câu hỏi | Làm bài tập đầy đủTrả lời đúng 2/3 câu hỏi | Làm bài tập đầy đủTrả lời đúng 1/3 câu hỏi | Làm bài tập chưa đầy đủ |

 **TRƯỞNG BỘ MÔN GIẢNG VIÊN**

 **Phạm Thanh Nhựt Huỳnh Văn VũGHI CHÚ:** **Cách trình bày một số nội dung của Đề cương chi tiết học phần**

(Lưu ý: Lược bỏ phần Ghi chú này và các con số chỉ nội dung ghi chú trên các trang 1, 2 trước khi in hoặc công bố)

*(1)* Lấy từ Đề cương học phần (ĐCHP).

*(2)* Nếu có nhiều giảng viên cùng dạy (kể cả trợ giảng và giảng viên hướng dẫn thực hành) thì liệt kê đầy đủ các thông tin trên cho từng giảng viên.

*(3)* STT, Chương/Chủ đề, Nhằm đạt KQHT, Số tiết: lấy từ ĐCHP.

Phần Phương pháp dạy-học: Ghi phương pháp được sử dụng.
(VD: Thuyết giảng, Thảo luận nhóm, Semina SV, Tìm hiểu thực tế, …)

Phần Chuẩn bị của người học: cho biết SV cần đọc trước tài liệu nào, số trang/chương/mục và các nội dung chuẩn bị khác.

*(4)* Lấy từ ĐCHP và có thể đưa thêm các tài liệu mới hoặc thay bằng tài liệu cập nhật hơn nếu cần thiết.

*(5)* Các yêu cầu củagiảng viên đối với SV về hoạt động lên lớp, đọc tài liệu, làm bài tập, thực hành, tiểu luận, xử lý khi vi phạm, kiểm tra – thi và các hoạt động khác… Các yêu cầu được xây dựng dựa trên các quy định về đào tạo của trường và những đòi hỏi riêng của học phần.

*(6)* Lịch kiểm tra giữa kỳ do (nhóm) GV dạy HP dự kiến. Thang điểm HP dựa trên ĐCHP.

**Lưu ý chung:**

* Các học phần Thực hành độc lập cũng phải có Đề cương chi tiết học phần (ĐCCTHP) riêng.
* Những nội dung “lấy từ ĐCHP” cần được ghi lại trong ĐCCTHP để SV tiện tham khảo.
* ĐCCTHP cần được Trưởng bộ môn phê duyệt (lưu bản cứng tại bộ môn) và đưa file lên trang web bộ môn.
* ĐCCTHP cần được (nhóm) GV dạy HP rà soát, cập nhật hàng năm khi có sự điều chỉnh về các nội dung liên quan hoặc khi ĐCHP được điều chỉnh.